

# Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và giá trị vận dụng đối với giảng viên hiện nay

Phạm Thanh Thủy

Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Đà Lạt

Bài viết phân tích, làm rõ vị trí, vai trò cũng như tiêu chuẩn về đạo đức, chuyên môn và phương pháp giảng dạy của người thầy trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, nêu lên một số định hướng để giảng viên đại học phấn đấu, rèn luyện đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam hiện nay.

## 1. Mở đầu

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo là yêu cầu tất yếu trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập và phát triển hiện nay. Nhiệm vụ đổi mới càng cao thì trách nhiệm của nhà trường càng nặng nề và yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhà giáo càng được quan tâm. Bởi lẽ, dù có đổi mới thế nào, người thầy vẫn luôn đóng vai trò quan trọng. Đây là điều đã được khẳng định trong những quan điểm của Hồ Chí Minh về người thầy. Tư tưởng đó đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Hiện nay, trong đội ngũ nhà giáo vẫn còn “một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu của đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp”[1]. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của sự nghiệp giáo dục đào tạo ở nước ta. Vì vậy, việc nghiên cứu quan điểm Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, yêu cầu đối với người thầy để định hướng cho đội ngũ giảng viên rèn luyện, học tập, phấn đấu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ mới càng cấp thiết.

## 2. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy

Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về giáo dục đào tạo, người thầy chiếm vị trí quan trọng. Nhiều bài nói, bài viết cũng như tác phẩm của Người thể hiện rõ nét điều đó, tập trung ở hai nội dung sau:

Thứ nhất, vai trò, vị trí của người thầy

Theo Hồ Chí Minh, nghề giáo rất quan trọng, rất vang. Đây là nghề đặc biệt có nhiệm vụ là “trồng người”, không chỉ “dạy chữ” mà còn “dạy người” và “phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”[7,528]. Vì thế, người thầy đóng vai trò trực tiếp, quyết định đến chất lượng giáo dục cũng như sự phát triển của xã hội. Người nhấn mạnh: “nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... Không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế văn hóa”[3,335] và “cần đào tạo cán bộ cho mọi ngành

hoạt động, cho nên cần có thầy giáo”[5,71]. Quan điểm này khẳng định vai trò không thể thay thế của người thầy trong sự nghiệp giáo dục, nhất là trong việc thực hiện sứ mệnh đào tạo thế hệ cách mạng cho đời sau.

Có thể thấy, với Hồ Chí Minh, người thầy không chỉ đơn thuần là những người lao động làm công ăn lương bình thường mà còn là người chiến sĩ trên mặt trận đặc biệt — mặt trận văn hóa giáo dục. Xây dựng đội ngũ người thầy tốt là điều kiện quan trọng để có thể đào tạo nên những người vừa hồng, vừa chuyên, tích cực góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

Thứ hai, yêu cầu đối với người thầy

Với Hồ Chí Minh, người thầy là nhà giáo dục, có nhiệm vụ đào tạo những người tài đức để kế tục sự nghiệp cách mạng, xây dựng đất nước giàu mạnh. Vì vậy, người thầy bên cạnh vai trò “người dạy” còn đóng vai trò tấm gương để người học noi theo, bởi “học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, có giáo tốt hay xấu”[8,269]. Người nhắc nhở: “giáo viên phải chú ý cá tài, cá đức. Tài là văn hóa, chuyên môn, đức là chính trị”[6,429], hay nói cách khác, người thầy không chỉ có chuyên môn, nghiệp vụ, có đủ năng lực thực hành mà còn có đạo đức nghề nghiệp phù hợp để vận hành hệ thống giáo dục quốc dân.

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng đạo đức của người thầy, Người coi đạo đức là “linh hồn”, là điều kiện để tài năng phát triển đúng hướng vì có chuyên môn mà không có đạo đức thì chỉ như “cái xác không hồn”[6,429]. Theo Người, phẩm chất đạo đức quan trọng hàng đầu của người thầy là hết lòng phục vụ Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Bên cạnh đó, phải thương yêu học trò và yêu nghề; yêu lao động và quý trọng người lao động chân tay; có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đặc biệt, nghề giáo là nghề vang vang của “những người anh hùng vô danh” nhưng cũng là nghề lao động khó nhọc, đòi hỏi đầu tư nhiều thời gian, công

sức và không có thu nhập cao. Nếu không tâm huyết với nghề sẽ dễ dao động trước hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, Người thường cẩn dặn những người làm thầy “nên yên tâm công tác” không nên “đứng núi này trông núi nọ, muốn thay đổi công tác, kèn cựa vì địa vị” [5,561].

Đề cao đạo đức nhưng Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa vai trò của đạo đức. Với Người, đạo đức và tài năng luôn gắn bó chặt chẽ với nhau. Người thầy, ngoài yêu cầu về đạo đức, Hồ Chí Minh còn coi trọng trí tuệ và tài năng. Để hoàn thành nhiệm vụ, người thầy phải thành thạo lĩnh vực chuyên môn của mình, vì “muốn huấn luyện thợ rèn, thợ nguội thì người huấn luyện phải thạo nghề rèn, nghề nguội” [4,46]. Bên cạnh đó, cần có kiến thức liên ngành bổ trợ cho chuyên ngành đảm nhận và nắm vững lý luận giáo dục. Bởi “làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp, vừa hay vấp váp. Có lý luận thì mới hiểu được mọi việc trong xã hội, trong phong trào để chủ trương cho đúng, làm cho đúng” [4,47]. Ngoài ra, người thầy cũng phải coi trọng học tập chính trị để củng cố đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao hiểu biết chính trị để hoàn thành tốt trọng trách “trồng người”.

Đặc biệt, Hồ Chí Minh yêu cầu người thầy phải thuần thực về phương pháp giảng dạy. Bởi vì, có chuyên môn, đạo đức mà không có kỹ năng thì hiệu quả giáo dục cũng không cao. Đó là lý do Người yêu cầu bài giảng phải sinh động, gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành, chú trọng kết hợp sử dụng phương tiện dạy học bổ trợ để người học dễ hiểu, mau nhớ.

Hơn thế, theo Hồ Chí Minh, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục đào tạo, “giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ, chứ tự mãn cho mình giỏi rồi thì dừng lại mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước” [8,266]. Vì vậy, người thầy không được bâng lòng với kiến thức đã có, phải thường xuyên tích lũy kiến thức, tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm để thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Người luôn nhắc nhở, người thầy phải học thêm mãi, thẩm nhuần lời dạy của V.I. Lênin “Học, học nữa, học mãi” và lấy phương châm “học không biết chán, dạy không biết mỏi” của Khổng Tử để thực hành trong công việc.

Như vậy, để hoàn thành nhiệm vụ “trồng người”, Hồ Chí Minh yêu cầu người thầy phải có đạo đức tốt, chuyên môn nghiệp vụ cao và luôn đổi mới phương pháp giảng dạy. Đồng thời, học hỏi không ngừng cả về chuyên môn, nghiệp vụ lẫn đạo đức để xứng đáng là “người kỹ sư tâm hồn”, hoàn thành sứ mệnh cao cả của sự nghiệp giáo dục đào tạo.

Có thể khẳng định, những chỉ dẫn của Người có giá trị lý luận cũng như thực tiễn sâu sắc đối với việc xây dựng đội ngũ nhà giáo nhất là giảng viên đại học trong thời kỳ đổi mới, hội nhập khu vực và quốc tế hiện nay.

### 3. Phấn đấu, rèn luyện theo tư tưởng Hồ Chí Minh của giảng viên hiện nay

Ngày nay, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế nhận được sự quan tâm hàng đầu của Đảng, Nhà nước và toàn dân. Mục tiêu tổng quát Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Đảng là “tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ chất lượng, hiệu quả giáo dục đào tạo”, nhằm “đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân”. Đặc biệt, Nghị quyết nhấn mạnh phải “bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực”. Đây là nhiệm vụ nặng nề đặt ra cho những người làm công tác giáo dục mà trực tiếp là đội ngũ nhà giáo. Để hoàn thành mục tiêu trên, Nghị quyết cũng đã chỉ ra vấn đề cốt lõi là “phải có đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục đào tạo”.

Với riêng lĩnh vực giáo dục đại học, Hội nghị Trung ương 8 khóa XI của Đảng nhấn mạnh “tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học”. Đây vừa là yêu cầu cũng là mục tiêu rất thiết thực, nhất là trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập với khu vực và thế giới.

Theo số liệu thống kê của Bộ Giáo dục và đào tạo năm học 2018 — 2019, cả nước có 237 cơ sở giáo dục đại học, giảng dạy và đào tạo cho 1.526.111 sinh viên, tổng số giảng viên cơ hữu là 73.312. Đội ngũ giảng viên đóng vai trò quan trọng trong đào tạo kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. Đồng thời, còn giáo dục cho sinh viên về tư tưởng, đạo đức để có thể đáp ứng yêu cầu làm việc trong các môi trường lao động khác nhau. Do đó, việc nghiên cứu, học tập, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy của đội ngũ giảng viên hiện nay cần được quan tâm đúng mức. Nhìn khái quát, mỗi giảng viên cần chú trọng học tập, rèn luyện, phấn đấu đạt 3 mục tiêu sau:

Một là, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với chủ nghĩa Mác — Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Bên cạnh đó, tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc, đoàn kết với đồng nghiệp, yêu thương sinh viên và kiên quyết chống lại những biểu hiện tiêu cực cũng như bệnh thành tích trong giáo dục. Đặc biệt, luôn ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, lương tâm nhà giáo, có lối sống và cách ứng xử chuẩn mực để xứng đáng là tấm gương cho người học noi theo.

Hai là, đáp ứng tiêu chuẩn của giảng viên “có bằng thạc sĩ trở lên đối với giảng viên giảng dạy lý thuyết của chương trình đào tạo đại học” và “có bằng tiến sĩ đối với giảng viên giảng dạy và hướng dẫn chuyên đề, luận văn, luận án trong các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ”. Bên cạnh đó, không tự thỏa mãn với bản thân, phải thường xuyên tự học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công.

Ba là, phải thường xuyên rèn luyện kỹ năng sư phạm, biết sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại trong giảng dạy phù hợp. Đặc biệt, luôn đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm tạo sự hứng thú và phát huy được tính chủ động, sáng tạo của sinh viên.

Tóm lại, yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục để hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế đòi hỏi mỗi giảng viên phải thấm nhuần sâu sắc quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, yêu cầu với người thầy. Ba mục tiêu đề xuất ở trên chính là cách để mỗi giảng viên hướng đến, nhằm hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, xứng đáng với nghề cao quý, vẻ vang như khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh./.

## Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013): Văn kiện hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[2] Ngô Văn Hà (2013): Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[3] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[4] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[5] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[6] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[7] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

[8] Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

## Chuyển biến về nhận thức đổi mới kinh tế...

Tiếp theo trang 122

trong nền kinh tế nhiều thành phần, nhà nước sẽ phải chủ động đổi mới các mặt hoạt động phù hợp với nguyên tắc thị trường, để thực sự phát huy vai trò người nhạc trưởng điều khiển các hoạt động kinh tế, tạo môi trường thông thoáng, ổn định và bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Môi trường cạnh tranh bình đẳng hơn tạo nên áp lực cạnh tranh và đổi mới khiến các doanh nghiệp nhà nước phải tăng quyền chủ động và tính tự chịu trách nhiệm, phải đổi mới toàn diện để nâng cao sức cạnh tranh, bảo đảm sự tồn tại và phát triển trong nền kinh tế thị trường.

Như vậy, quan điểm “kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế” không chỉ thể hiện sự ghi nhận đúng vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong cơ cấu kinh tế nước ta hiện nay, mà còn khuyến khích mạnh mẽ kinh tế tư nhân tiếp tục phát triển, đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Đại hội XII khẳng định cần phải tiếp tục “tạo điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp Việt Nam, nhất là doanh nghiệp tư nhân, làm động lực nâng cao sức cạnh tranh và tính tự chủ của nền kinh tế”. Đại hội XII đưa ra các giải pháp phát triển kinh tế tư nhân như sau: Một là, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách để doanh nghiệp tư nhân tiếp cận bình đẳng

mọi cơ hội, các nguồn lực, nhất là về vốn, đất đai, tài nguyên; Hai là, thúc đẩy xã hội hóa sở hữu và sản xuất kinh doanh, khuyến khích phát triển các hình thức doanh nghiệp cổ phần. Tăng cường hỗ trợ để phát triển mạnh doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh tế hộ gia đình; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Khuyến khích hình thành doanh nghiệp lớn, thương hiệu mạnh; Ba là, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và đổi mới công nghệ, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao sức cạnh tranh và tham gia hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong và ngoài nước; Bốn là, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước./.

## Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII.